

Bản án số: **174/2019/HS-PT**

Ngày: 24 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tấn Trường**
Các Thẩm phán: **Ông Lại Văn Trình**
 Ông Trương Công Thi

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành An**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 154/TLPT-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Võ Văn T về tội “*Giết người*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo: **Võ Văn T (S)**, sinh ngày 24/6/1998 tại huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Trú tại: huyện V, tỉnh K Hoà; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ học vấn: 10/12; con ông Võ Văn T (1976) và bà Trần Thị T (1976); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2018, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

Luật sư Cao Như Y - Văn phòng Luật sư L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo Võ Văn T, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Anh Võ Đình T1 (chết ngày 22/02/2018). Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị G, địa chỉ: Canada, là người đại diện theo pháp luật. Ông Võ Văn T2, địa chỉ: tỉnh Khánh Hòa, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 05/3/2018), vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Minh P, sinh năm 1987. Địa chỉ: huyện V, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

3. Anh Võ Duy Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: huyện V, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án có 03 bị cáo Phạm Thanh K, Nguyễn Tấn T3, Trần Văn T4 không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/02/2018, Phạm Thanh K (Xù), Nguyễn Tấn T3 (V), Võ Văn T (S), Trần Văn T4 (T) rủ nhau nhậu tại S, thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây nhóm K có gặp Lưu T5 (T, anh họ của T4) nên rủ nhậu cùng, được một lúc thì T5 bỏ đi đâu không biết. Trong quá trình nhậu thì T3 và T rủ nhau đi lên phía trên S chơi và xảy ra mâu thuẫn với Nguyễn Văn K. Cho rằng Văn K điện thoại gọi người lên đánh nên T3, T quay về kể và rủ Phạm Thanh K và T4 đi xuống dốc hồ Hoa Sơn để phục sẵn nhằm đánh nhau. Trong lúc các bị cáo đang đứng chờ thì gặp Lưu T5, T5 nói để gọi thêm người đánh nhóm Văn K nhưng cả nhóm các bị cáo không đồng ý nên T5 bỏ đi. Trong thời gian này, tại khu vực S có nhóm các anh Võ Đình T1 (quốc tịch Canada), Võ Duy Đ, Nguyễn Minh P, Nguyễn Thị Như T, Lê Thanh P1, Phạm Quốc Đ1 tổ chức ăn nhậu đến khoảng 17 giờ 30 phút thì đi về. Võ Đình T1 điều khiển xe Jupiter màu đỏ chở Đ trùm áo sơ mi đen trên đầu đi trước, P điều khiển xe Sirius màu đen xám chở Đ đi sau. Khi đi qua dốc hồ Hoa Sơn, vì cho rằng Đ là Văn K nên T3 điều khiển xe Sirius chở T đuổi theo trước, T4 điều khiển xe Exciter màu xanh chở Thanh K đuổi theo sau. Đến gần Phòng khám đa khoa Bắc V (khu vực Tu Bông) thuộc xã P, thì T3 và T đuổi theo kịp chặn đầu xe của Đình T1, T dùng tay giật áo của Đ, phát hiện không phải là Văn K nên bị Đ chửi dẫn đến việc 02 nhóm chửi và đánh nhau. T và T3 nhặt gạch, đá bên đường ném Đình T1 và Đ. Lúc này T4 chở Thanh K cũng vừa đến nơi, Thanh K nói: “T (S) đưa dao đây”, T nói: “Dao nè anh Xù (K)” và đưa 01 con dao bấm dài khoảng 20cm, cán màu đen cho Thanh K. Võ Đình T1 nhặt gạch, đá ném trúng tay, đầu Thanh K thì bị Thanh K cầm dao bấm tay phải xông đến đâm Đ 01 nhát vào vai phải, làm Đ và T1 bỏ chạy nhưng T1 bị té ngã thì bị Thanh K dùng dao bấm đâm trúng bẹn trái, đầu của Đình T1; Thanh K tiếp tục đuổi theo đâm trúng nách phải của Đ. Lúc này, P chạy đến vào can ngăn thì bị Thanh K đâm trúng ngực và hông phải, cẳng tay trái. Khi Đ quay người bỏ chạy thì Thanh K đâm tiếp 01 nhát vào lưng của Đ. Sau đó, Thanh K lên xe do T4 chở bỏ trốn, khi đến cầu Đúc thuộc thôn T, xã P, huyện V thì Thanh K ném con dao bấm xuống dưới sông. T1, Đ, P và Đ được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị, nhưng T1 đã tử vong trên đường đến bệnh viện. Đến trưa ngày 23/02/2018 Phạm Thanh K đến Công an tỉnh Khánh Hòa đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi của mình như trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 81/TT-TTPY ngày 05/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong

của Võ Đình T1 là: Suy tuần hoàn do vết thương xuyên thấu bụng gây đứt động mạch bên trái, phù hợp với tác nhân là vật sắc, nhọn, chiều hướng từ ngoài vào trong, dưới lên trên, trái qua phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 136, 138 ngày 23/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Minh P là 27%, của Võ Duy Đ là 70%, Phạm Quốc Đ1 không yêu cầu giám định.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSKH-P1 ngày 05/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Phạm Thanh K, Võ Văn T về các tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn T3, Trần Văn T4 đều về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Tuyên bố:

Các bị cáo Phạm Thanh K, Võ Văn T đều phạm tội “*Giết người*” và “*Cố ý gây thương tích*”.

Các bị cáo Nguyễn Tấn T3, Trần Văn T4 đều phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 4 Điều 134 (*viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134*) điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Thanh K, Võ Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Tấn T3, Trần Văn T4.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thanh K 19 (*mười chín*) năm tù về tội “*Giết người*” 09 (*chín*) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Phạm Thanh K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 28 (*hai mươi tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam ngày 23/02/2018.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn T 13 (*mười ba*) năm tù về tội “*Giết người*”; 07 (*bảy*) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 20 (*hai mươi*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam ngày 26/7/2018.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T3 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

-Xử phạt bị cáo Trần Văn T4 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/02/2019, bị cáo Võ Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn T vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cung cấp biên lai thu tiền số 188 ngày 24/7/2019 thể hiện mẹ bị cáo là bà Trần Thị T nộp thay cho bị cáo 20.000.000đ để khắc phục hậu quả cho bị hại Võ Đình T1. Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng về ý thức ngay từ đầu bị cáo khuyên mọi người không nên đánh nhau nữa, sau khi kéo áo nhằm Võ Duy Đ phát hiện không phải Văn K bị cáo đã xin lỗi. Khi bị cáo Thanh K bảo đưa dao thì không nói là đưa dao để đâm những người bị hại, nên bị cáo T không có ý thức chủ quan là bị cáo Thanh K sẽ đâm chết và gây thương tích cho các bị hại. Bị cáo T có 03 tình tiết giảm nhẹ, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét xử dưới khung hình phạt là không đúng, xử phạt bị cáo T không tương xứng với hành vi phạm tội và khung hình phạt. Do đó đề nghị HĐXX giảm nhẹ đáng kể cho bị cáo T. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, đề nghị HĐXX giữ nguyên mức án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy tuy đây là phiên tòa được mở lần đầu, vắng mặt người bị hại, đại diện theo pháp luật và luật sư của người bị hại. Tuy nhiên, xét thấy lời trình bày tại hồ sơ đã rõ, những người bị hại và đại diện hợp pháp không kháng cáo. Bị cáo, luật sư bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị vẫn tiến hành phiên tòa, HĐXX quyết định tiếp tục phiên tòa.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của những người có liên quan, người làm chứng tại các phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào chiều ngày 22/02/2018, Võ Văn T đã có hành vi rượt đuổi dùng gạch đá ném anh Võ Đình T1, sau đó đã đưa dao bấm cho Phạm Thanh K đâm nhiều chỗ vào người của anh Võ Đình T1, anh Võ Duy Đ và anh Nguyễn Minh P khiến anh T1 tử vong và gây thương tích cho anh Đ 70%, anh P 27%. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo T về tội “Giết người” có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123, có khung hình phạt tù từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình và tội “Cố ý gây thương

tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 07 đến 14 năm như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Hành vi phạm tội mà bị cáo là đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Phạm Thanh K thực hiện mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của nhiều người khác, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Trong vụ án này có 4 người tham gia, nhưng bị cáo T là người giữ vai trò quan trọng thứ nhì, trực tiếp rượt đuổi giết áo trùm đầu của anh Đ, trước sự phản ứng của anh Đ, bị cáo đã nhặt gạch, đá ném anh Đ, anh T1 và sau đó trực tiếp đưa dao cho bị cáo K. Với hành vi trên, Tòa sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 13 năm tù về tội “*Giết người*” và 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” đều ở mức khởi điểm khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người bào chữa cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới là khắc phục cho người bị hại anh Võ Đình T1 20.000.000đ, do vậy HĐXX thấy có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt của bị cáo, nhưng không thể giảm nhẹ dưới khung hình phạt như đề nghị của luật sư.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Võ Văn T kháng cáo được chấp nhận, nên không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Văn T, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội “*Giết người*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 4 Điều 134 (*viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134*) điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Võ Văn T **12 (mười hai) năm** tù về tội “*Giết người*” và **07 (bảy) năm** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Võ Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **19 (mười chín) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam ngày 26/7/2018.

2. Bị cáo Võ Văn T không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (24/7/2019).

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường